

Số: /BC-BTP

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ về việc tiếp tục thực hiện phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

Kính gửi: Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà;
Đồng kính gửi: Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo).

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 596/TTg-CĐS ngày 03/6/2026 về việc tiếp tục thực hiện phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện kinh doanh (ĐKKD) và Công văn số 5579/VPCP-CĐS ngày 15/6/2026 về chuẩn bị báo cáo tình hình triển khai 11 Nghị quyết phục vụ làm việc của Lãnh đạo Chính phủ; trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

Ngay sau khi Chính phủ ban hành 11 Nghị quyết về cắt giảm, phân quyền, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương đã quán triệt, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện 11 Nghị quyết, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC được liên tục, thông suốt, không gián đoạn trong quá trình vận hành.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ thành lập Đoàn kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện 11 Nghị quyết tại một số bộ, ngành, địa phương, trong đó có làm việc với các Hiệp hội, doanh nghiệp tại địa phương. Đoàn đã tổ chức kiểm tra tại 03 địa phương: Thành phố Hải Phòng, Nghệ An, Thành phố Huế và sẽ tiếp tục kiểm tra tại một số bộ, địa phương còn lại theo kế hoạch, làm cơ sở thực tiễn để đánh giá, báo cáo toàn diện việc triển khai 11 Nghị quyết cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ

1. Về rà soát, tiếp tục thực hiện phân quyền, phân cấp TTHC, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD

- Về phân cấp, phân quyền việc thực hiện TTHC: Đến nay, đã phân cấp, phân quyền **402/408 TTHC¹** đề xuất ban đầu.

Hiện nay, Bộ Y tế còn lại 06 TTHC cần phân cấp đang được hoàn thiện tại VBQPPL sửa đổi liên quan.

- Về cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD: Đã cắt giảm 697 TTHC, đơn giản hóa 673 TTHC, cắt giảm 1754 ĐKKD.

Hiện nay, còn 8 TTHC cần đơn giản hóa của Bộ Dân tộc và Tôn giáo hiện đang được quy định tại Luật Tín ngưỡng tôn giáo và sẽ được quy định chi tiết tại Nghị định hướng dẫn thi hành, dự kiến ngày 01/7/2027 có hiệu lực; Bộ Giáo dục và Đào tạo còn 18 TTHC cần cắt giảm và 7 TTHC cần đơn giản hóa hiện đang được đưa vào Thông tư dự kiến ban hành trong tháng 6/2026.

Riêng đối với Bộ Công Thương đã đề xuất cắt giảm 03 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô; xuất khẩu gạo, tương ứng cắt giảm 06 TTHC và 82 ĐKKD của 03 ngành nghề này. Tuy nhiên, qua rà soát, đánh giá, Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP của Chính phủ không cắt giảm 03 ngành nghề này. Theo đó, Bộ Công Thương không tiếp tục phải thực hiện cắt giảm tương ứng 8 TTHC và 82 ĐKKD của 03 ngành nghề này.

(Chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo)

2. Về rà soát các TTHC, ĐKKD tương ứng với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được cắt giảm để tiếp tục cắt giảm thực chất

- Đã thực hiện bãi bỏ 56 ngành, nghề; sửa đổi 14 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện so với quy định của Luật Đầu tư năm 2025². Theo đó, cắt giảm **hơn 28,28%** ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện **so với Luật Đầu tư năm 2025** (bãi bỏ 56/198 ngành, nghề) và sửa đổi 14 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện so với Luật Đầu tư năm 2025; **so với Luật Đầu tư năm 2020**

¹ Giảm 03 TTHC của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề xuất ban đầu, cụ thể hiện nay đã bãi bỏ 01 TTHC dự định phân cấp và đề xuất 02 TTHC không phân cấp vì liên quan đến công ước UPOV.

² Tại Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ cắt giảm, sửa đổi ngành nghề kinh doanh có điều kiện

thì tổng số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện đã được cắt giảm đạt 40% (bãi bỏ 95/237 ngành, nghề).

- Đồng thời, đã bãi bỏ 205 TTHC/260 TTHC (đạt 78,8%), cắt giảm 743 ĐKKD/851 ĐKKD (đạt 87%) của các ngành, nghề được bãi bỏ. Nhiều bộ, cơ quan đã cắt giảm 100% TTHC, ĐKKD của các ngành, nghề đã cắt giảm như: Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đối với 14 ngành, nghề sửa đổi đã tương ứng cắt giảm 51 TTHC, 162 ĐKKD.

Đối với một số ngành nghề chưa cắt giảm 100% TTHC, ĐKKD tương ứng, Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ đã rà soát, báo cáo cụ thể như sau:

+ Bộ Tài chính báo cáo:

(1) Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm: đề xuất định danh lại 04 ngành, nghề (kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm, đại lý bảo hiểm, môi giới bảo hiểm tại các số thứ tự 24, 25, 26, 27 Phụ lục IV Luật Đầu tư năm 2025) thành “Hoạt động kinh doanh bảo hiểm (không bao gồm dịch vụ phụ trợ bảo hiểm)” để phản ánh đúng bản chất, không làm thay đổi điều kiện, thủ tục.

(2) Lĩnh vực dịch vụ tài chính: đề xuất gộp, định danh lại 03 ngành, nghề (trò chơi điện tử có thưởng, casino, đặt cược) thành “Kinh doanh trò chơi có thưởng”. Do tính đặc thù, liên quan đến quản lý nhà nước, an ninh, trật tự xã hội và điều ước quốc tế, Bộ Tài chính tiếp tục phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành rà soát, cắt giảm thực chất trong quá trình xây dựng, sửa đổi VBQPPL.

+ Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp tục rà soát các TTHC, ĐKKD tương ứng với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã cắt giảm và thực hiện cắt giảm trong quá trình sửa đổi, bổ sung các luật, nghị định thuộc phạm vi quản lý.

3. Về hoàn thành ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành VBQPPL để thực thi phương án phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa còn thiếu

Đến nay, các bộ đã cơ bản hoàn thành việc ban hành theo thẩm quyền (chủ yếu là các thông tư theo trình tự, thủ tục rút gọn) và đang khẩn trương trình cấp có thẩm quyền ban hành các VBQPPL còn lại, cụ thể:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo: Bộ đang hoàn thiện 02 dự thảo thông tư để thực thi phương án còn lại: (1) Thông tư quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên (thay thế các Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, 18/2018/TT-BGDĐT, 19/2018/TT-BGDĐT và 22/2024/TT-BGDĐT),

dự kiến ban hành trong tháng 6/2026; (2) Thông tư quy định về chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học (thay thế Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT), dự kiến ban hành trong tháng 6/2026.

- Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 (theo trình tự rút gọn, một thông tư sửa đổi nhiều thông tư) phân cấp 33 TTHC, cắt giảm 02 TTHC, đơn giản hóa 56 TTHC; đã cắt giảm tổng cộng 274 ĐKKD (153 ĐKKD theo Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP và 121 ĐKKD theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP).

- Bộ Ngoại giao đã ban hành Thông tư số 03/2026/TT-BNG (phân cấp thẩm quyền chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và Thông tư số 04/2026/TT-BNG (phân cấp 02, cắt giảm 01, đơn giản hóa 06 TTHC).

- Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 62/2026/TT-BCA quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an (phân cấp 7 TTHC và đơn giản hóa 9 TTHC).

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành 13 Thông tư (phân cấp 37, bãi bỏ 20, đơn giản hóa 97 TTHC).

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư số 09/2026/TT-BVHTTDL ngày 29/4/2026 phân cấp 13 TTHC thuộc thẩm quyền.

- Các bộ: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành nhiều thông tư (Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT; Thông tư số 20/2026/TT-BKHCHN, số 31/2026/TT-BKHCHN...) và đang khẩn trương trình ban hành các luật, nghị định còn lại.

- Bộ Y tế đang hoàn thiện VBQPPL để phân cấp các TTHC còn lại.

4. Về công bố, công khai TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và cấu hình, cung cấp, tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, Cổng Dịch vụ công quốc gia

Các bộ, cơ quan ngang bộ đã cơ bản hoàn thành việc ban hành các Quyết định công bố TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa tại các Nghị quyết, cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và triển khai cấu hình, tái cấu trúc quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia (*Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo*).

Một số kết quả cụ thể đáng chú ý:

- Bộ Tài chính đã ban hành 07 Quyết định công bố với tổng số 59 TTHC; đã hoàn thành cấu hình, cung cấp TTHC, kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia và tổ chức tập huấn cho các đơn vị thuộc Bộ và 34 Sở Tài chính.

- Bộ Quốc phòng đã ban hành 04 Quyết định công bố; đã cấu hình 03/03 TTHC lĩnh vực mật mã dân sự, kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia; 05/05 TTHC lĩnh vực quản lý vùng trời đang được tái cấu trúc quy trình, dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2026.

- Bộ Y tế đã ban hành 06 Quyết định công bố; việc tái cấu trúc quy trình dự kiến hoàn thành trước ngày 01/7/2026.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Quyết định số 987/QĐ-NHNN, số 1089/QĐ-NHNN và các quyết định công bố theo 13 Thông tư; đã hoàn thành công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành 05 Quyết định công bố TTHC các Quyết định đã được công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ. Ngày 15/5/2026, Bộ đã tổ chức Hội nghị tập huấn kiểm soát TTHC tại thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa và phối hợp với doanh nghiệp đồng hành MobiFone hướng dẫn các Sở triển khai giải quyết TTHC trên Hệ thống.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành 03 Quyết định công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ và đã hoàn thành việc công khai các TTHC này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC bảo đảm thời hạn; tích hợp triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung.

- Bộ Tư pháp đã ban hành 03 Quyết định công bố TTHC, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và tích hợp triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ; đồng thời, đã có văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai, có văn bản gửi Bộ Tài chính đề nghị phối hợp hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp chuyển tiếp trong thực hiện cắt giảm 03 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

5. Về tình hình sửa đổi, bổ sung văn bản gốc để phân cấp, phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD

Tổng hợp danh mục VBQPPL cần sửa đổi, bổ sung, ban hành để thực hiện các Nghị quyết là 312 văn bản, gồm: 61 luật, 198 nghị định, 06 quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 47 thông tư *(nếu tổng hợp theo số lượt nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung được giao tại các Nghị quyết của Chính phủ thì có 356 VBQPPL, do một*

số VBQPPL được giao sửa đổi tại nhiều Nghị quyết khác nhau). Hiện nay, các bộ, cơ quan đang khẩn trương xây dựng dự thảo văn bản QPPL để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền, một số đã được gửi Bộ Tư pháp thẩm định hoặc đang trình Chính phủ (*Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo*).

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

Trên cơ sở báo cáo của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về tình hình bố trí, sắp xếp, phân bổ nguồn lực để tiếp nhận các TTHC được phân cấp từ Trung ương³, Bộ Tư pháp tổng hợp như sau:

1. Về bố trí, sắp xếp, phân bổ nguồn lực

Các địa phương đã kiện toàn tổ chức, bố trí đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và cấp xã, cơ bản đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, giải quyết các TTHC được phân cấp, bảo đảm liên tục, thông suốt, không gián đoạn. Các tỉnh, thành phố đã chủ động rà soát, công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương trên cơ sở các Quyết định công bố của bộ, ngành; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ; thiết lập quy trình điện tử và kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Khó khăn, vướng mắc

Qua tổng hợp, các địa phương phản ánh một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu, mang tính phổ biến:

- Trên cơ sở kết quả tổng hợp của một số địa phương, hiện nay phát hiện có 22 thủ tục hành chính được Trung ương phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp tỉnh nhưng vẫn phải xin ý kiến của cấp trên, trong đó: lĩnh vực y tế 02 thủ tục; lĩnh vực công thương 16 thủ tục; lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường 02 thủ tục; lĩnh vực xây dựng: 01 thủ tục; lĩnh vực nội vụ: 01 thủ tục hành chính nội bộ (*Chi tiết tại phụ lục V kèm theo*). Trong đó, có 20 TTHC có vướng mắc này phát sinh từ quy định tại 04 Nghị quyết: Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP, Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP và 01 Thông tư số 26/2026/TT-BCT của Bộ Công Thương.

- Một số trường hợp cụ thể địa phương chưa có cơ sở thực hiện: Bộ Công Thương chưa thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung đối với 06 TTHC (hóa chất, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, hàng hóa

³ Báo cáo của 20 địa phương

tân trang theo CPTPP/EVFTA/UKVFTA); việc xác định thẩm quyền giải quyết 02 TTHC về giám định công nghệ tại Quyết định số 2580/QĐ-BKHCN còn chưa rõ giữa nội dung công bố và Nghị định số 101/2026/NĐ-CP (phản ánh của UBND tỉnh Gia Lai).

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của một số bộ, ngành chưa vận hành ổn định, còn phát sinh lỗi kỹ thuật, tốc độ xử lý chậm, có thời điểm không tiếp nhận, xử lý được hồ sơ; chức năng thanh toán trực tuyến, số hóa, lưu kho kết quả còn lỗi; việc đăng nhập, xác thực qua tài khoản VNeID có lúc gián đoạn. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của bộ, ngành với Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống của địa phương chưa đồng bộ, dẫn đến hồ sơ bị treo, thất lạc hoặc phải xử lý, thống kê thủ công; cán bộ phải thao tác trên nhiều hệ thống.

- Một số bộ, ngành chưa công bố đầy đủ, kịp thời TTHC được phân cấp và chưa cập nhật, công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, nên địa phương chưa có cơ sở để công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền.

- Khối lượng TTHC phân cấp lớn trong khi biên chế, nhất là cấp xã, còn hạn chế; nhiều TTHC có tính chuyên môn sâu (an toàn bức xạ, lãnh sự...) đòi hỏi cán bộ phải được đào tạo, bồi dưỡng.

3. Đề xuất, kiến nghị của địa phương

- Đối với các TTHC đã phân cấp cho địa phương nhưng vẫn phải xin ý kiến cấp trên, đề nghị rà soát, hoàn thiện bảo đảm phân cấp triệt để.

- Rà soát, cấu hình đầy đủ quy trình TTHC điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ đối với các TTHC đã phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Khẩn trương hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia, bảo đảm là “một cửa sổ” duy nhất để người dân, doanh nghiệp nộp, thanh toán hồ sơ TTHC trực tuyến.

- Các bộ, ngành khẩn trương rà soát, hoàn thiện, vận hành ổn định Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung; khắc phục triệt để lỗi kỹ thuật; hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, luồng xử lý, chức năng thanh toán, lưu kho điện tử; công bố, công khai đầy đủ TTHC và xác định rõ TTHC nào thực hiện trên hệ thống của bộ, ngành, TTHC nào trên hệ thống của địa phương.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên sâu đối với các TTHC mới phân cấp; quan tâm bổ sung biên chế, kinh phí, nâng cấp hạ tầng cho cấp cơ sở thực hiện.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Các bộ, cơ quan ngang bộ và địa phương đã nghiêm túc, khẩn trương triển khai các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 596/TTg-CĐS và các văn bản chỉ đạo liên quan. Về cơ bản, các bộ đã hoàn thành việc rà soát, đề xuất phương án phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD; ban hành các Quyết định công bố TTHC và cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; triển khai cấu hình, tái cấu trúc quy trình, tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung và kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Các địa phương đã bố trí nguồn lực, tổ chức triển khai thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC đã được phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số bộ, ngành chưa hoàn thành việc thực thi các phương án cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC theo dự kiến đề xuất, gồm: (1) Bộ Y tế còn lại 06 TTHC cần phân cấp; (2) Bộ Dân tộc và Tôn giáo còn 8 TTHC cần đơn giản hóa; (3) Bộ Giáo dục và Đào tạo còn 18 TTHC cần cắt giảm và 7 TTHC cần đơn giản hóa; (5) Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ còn cần tiếp tục rà soát cắt giảm TTHC, ĐKKD tương ứng với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã cắt giảm.

Theo đó, một số Bộ, cơ quan chưa đáp ứng mục tiêu về phân cấp việc thực hiện TTHC như: Bộ Y tế, Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Một số bộ, ngành còn chậm trễ trong công bố, công khai TTHC trên CSDLQG về TTHC; chưa hoàn thành việc cấu hình lại TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của một số bộ, ngành chưa thực sự ổn định; chưa đáp ứng yêu cầu cấu hình quy trình, TTHC đặc thù; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC còn hạn chế,... ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết TTHC và công tác thống kê, báo cáo.

- Một số quy định phân cấp chưa triệt để, trình tự thực hiện chưa hợp lý; biên chế, hạ tầng tại cấp cơ sở chưa theo kịp khối lượng TTHC được phân cấp.

- Việc cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và các TTHC, ĐKKD của các ngành, nghề đó là công việc khó, thay đổi hẳn cơ chế, phương

thức quản lý, phải đánh giá toàn diện giữa yêu cầu quản lý nhà nước và tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh, cũng như bảo đảm an ninh, an toàn xã hội. Điều này đòi hỏi cần có thêm thời gian tiếp tục rà soát, đánh giá và xây dựng các phương thức quản lý khác thay thế. Đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, việc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm còn gặp khó khăn do chưa hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, cơ sở dữ liệu và phương thức giám sát phù hợp.

- Mặc dù các Nghị quyết của Chính phủ đã tạo cơ sở để thực hiện ngay các phương án cắt giảm, phân quyền, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, tuy nhiên phần lớn các quy định này sẽ hết hiệu lực trước ngày 01/3/2027. Trong khi đó, khối lượng văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung là rất lớn, cần phải tập trung thực hiện mới đáp ứng được mục tiêu, bảo đảm tính ổn định, lâu dài của kết quả cải cách.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở tổng hợp tình hình, kết quả nêu trên, Bộ Tư pháp kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo:

1. Các Bộ: Y tế; Dân tộc và Tôn giáo; Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Tài chính; Khoa học và Công nghệ; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục rà soát, hoàn thành cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu tại Kết luận số 18-KL/TW.

2. Các Bộ: Y tế; Công Thương; Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Nội vụ rà soát lại 22 TTHC đã phân cấp nhưng vẫn yêu cầu xin ý kiến của cơ quan cấp trên để đề xuất phương án xử lý, bảo đảm phân cấp triệt để.

3. Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan đẩy nhanh việc thẩm tra, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (nghị định, quyết định) để thực thi phương án phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD theo trình tự, thủ tục rút gọn; theo dõi, đôn đốc tiến độ xây dựng, trình ban hành VBQPPL của các bộ, cơ quan ngang bộ, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm hoàn thành đúng thời hạn và đồng bộ về hiệu lực thi hành.

4. Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các đơn vị thẩm định VBQPPL của các Bộ, cơ quan ngang Bộ kiểm soát chặt, không để phát sinh thêm TTHC, ĐKKD sau khi cắt giảm, đơn giản hóa trong quá trình xây dựng, thẩm định, thẩm tra VBQPPL; đồng thời, kiểm soát việc hình thành TTHC, ĐKKD dưới hình thức

gián tiếp thông qua quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình nội bộ hoặc các yêu cầu hành chính phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Bộ Nội vụ chủ trì, hướng dẫn các địa phương rà soát, sắp xếp, bố trí biên chế phù hợp với khối lượng TTHC được phân cấp, phân định thẩm quyền, nhất là cấp xã; nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung biên chế gắn với nhiệm vụ mới và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

6. Bộ Công an hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia đáp ứng yêu cầu “một cửa số” của quốc gia.

7. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ

- Tập trung nguồn lực để xây dựng, trình Chính phủ trình cơ quan có thẩm quyền hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền các VBQPPL phải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/3/2027.

- Hoàn thiện cơ chế hậu kiểm, thanh tra, kiểm tra trên cơ sở quản lý rủi ro; xây dựng tiêu chí phân loại đối tượng quản lý theo mức độ tuân thủ để thực hiện có hiệu quả cơ chế chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn nghề đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được cắt giảm (trong trường hợp cần thiết), từ đó xây dựng quy trình để quản lý theo phương thức hậu kiểm, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước.

- Chuẩn hóa, công bố quy trình nội bộ, quy trình điện tử, cấu hình, tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ, Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC đã được phân cấp, phân quyền, đơn giản hóa; thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; mở rộng việc sử dụng dữ liệu đã có để thay thế thành phần hồ sơ, giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã quản lý.

- Các bộ, ngành rà soát, hoàn thiện, vận hành ổn định Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung; khắc phục triệt để lỗi kỹ thuật; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia và hệ thống của địa phương; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; phân cấp triệt để, không để tình trạng đã phân cấp nhưng vẫn phải xin ý kiến Trung ương.

8. Các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Phân bổ, bố trí đủ nguồn lực để giải quyết các TTHC đã được phân quyền, phân cấp cho địa phương, bảo đảm thông suốt, không gián đoạn, chậm trễ đối với cá nhân, tổ chức. Đồng thời, rà soát, kịp thời đầu tư, nâng cấp hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin, bảo đảm năng lực kết nối, liên thông và khai thác, sử dụng dữ liệu hiệu quả.

- Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết TTHC; bảo đảm điều kiện, năng lực thực thi sau khi tiếp nhận thẩm quyền được phân cấp từ Trung ương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện TTHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, nhất là việc phát sinh thêm thành phần hồ sơ, yêu cầu hoặc quy trình giải quyết ngoài quy định.

Bộ Tư pháp kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Tịnh

Phụ lục I
KẾT QUẢ PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-BTP ngày tháng 6 năm 2026 của Bộ Tư pháp)

TT	Tên các bộ, ngành	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết (thời điểm 13/4/2026)					TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết (thời điểm 13/6/2026)					Tỷ lệ TTHC giải quyết tại cấp Bộ (%)
		Tổng số TTHC phân theo cấp hành chính	Cấp bộ (bao gồm cả ngành dọc tại Trung ương)	Cấp tỉnh (bao gồm cả ngành dọc)	Cấp xã (bao gồm cả ngành dọc)	Cơ quan khác	Tổng số TTHC phân theo cấp hành chính	Cấp bộ (bao gồm cả ngành dọc tại Trung ương)	Cấp tỉnh (bao gồm cả ngành dọc)	Cấp xã (bao gồm cả ngành dọc)	Cơ quan khác	
1	Bộ Tư pháp	279	47	165	64	3	259	46	146	64	3	17.76
2	Bộ Nội vụ	318	83	164	71	0	256	69	125	62	0	26.95
3	Bộ Y tế	308	114	144	24	26	308	113	146	22	27	36.69
4	Bộ Giáo dục và Đào tạo	272	99	118	55	0	204	54	67	60	23	26.47
5	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	58	23	24	11	0	60	15	34	11	0	25.00
6	Bộ Xây dựng	563	243	250	49	21	493	156	223	50	64	31.64
7	Bộ Ngoại giao	81	31	9	0	41	78	23	14	0	41	29.49
8	Thanh tra Chính phủ	27	10	9	8	0	26	9	9	8	0	34.62
9	Bộ Tài chính	937	253	299	364	21	868	212	276	360	20	24.42
10	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	638	267	297	74	0	555	148	334	69	4	26.67
11	Bộ Công Thương	551	234	298	19	0	415	158	252	5	0	38.07

12	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	327	154	160	11	2	273	105	153	13	2	38.46
13	Bộ Công an	447	215	156	76	0	405	120	201	84	0	29.63
14	Bộ Quốc phòng	189	45	104	40	0	184	45	108	31	0	24.46
15	Bộ Khoa học và Công nghệ	498	306	192	0	0	441	147	294	0	0	33.33
16	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	323	214	109	0	0	311	175	136	0	0	56.27
Tổng số		5816	2338	2498	866	114	5136	1595	2518	839	184	

Phụ lục II

KẾT QUẢ CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-BTP ngày tháng 6 năm 2026 của Bộ Tư pháp)

T T	Tên các bộ, ngành	TTHC phân quyền, phân cấp					TTHC bãi bỏ					ĐKKD bãi bỏ					TTHC đơn giản hóa				
		Tổng số TTHC đề xuất phân cấp, phân quyền	NQ Luật BHV BQP PL	NQ 206	Phân quyền, phân cấp trong văn bản gốc/ Thông tư	Còn lại	Tổng số đề xuất	NQ Luật BHVB	NQ 206	Sửa tại văn bản gốc	Còn lại	Tổng số đề xuất	NQ Luật BHVB	NQ 206	Sửa tại văn bản gốc	Còn lại	Tổng số đề xuất	NQ Luật BHV H	NQ 206	Sửa tại văn bản gốc	Còn lại
1	Bộ Tư pháp	0	0	0		0	39	3	8	28	0	41	0	11	30	0	17	0	6	11	0
2	Bộ Nội vụ	0	0	0		0	19	2	17		0	86	1	85		0	44	43	1		0
3	Bộ Y tế	35	8	0	21	6	24	15	9		0	494	428	66		0	15	2	13		0
4	Bộ Giáo dục và Đào tạo	0	0	0		0	122	52	45	7	18	293	156	137		0	11	0	0	4	7

5	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	8	0	0	8	0	3	0	0	3	0	0	0	0		0	8	0	0		8
6	Bộ Xây dựng	11	3	0	8	0	62	19	11	32	0	102	22	79	1	0	94	55	15	24	0
7	Bộ Ngoại giao	5	2	0	3	0	3	2	0	1	0	0	0	0		0	12	5	0	7	0
8	Thanh tra Chính phủ	0	0	0		0	0	0	0		0	0	0	0		0	0	0	0		0
9	Bộ Tài chính	0	0	0		0	23	0	23		0	38	18	20		0	40	38	2		0
10	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	58	13	24	21	0	83	20	40	23	0	140	29	111		0	47	34	10	3	0

11	Bộ Công Thương	57	20	4	33	0	113	34	75	4	0	284	153	121	10	0	180	106	14	60	0
12	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	37	15	2	20	0	33	10	18	5	0	41	18	23		0	12	0	12		0
13	Bộ Công an	65	21	1	43	0	43	20	8	15	0	15	0	15		0	31	16	5	10	0
14	Bộ Quốc phòng	0	0	0		0	6	2	4		0	1	0	1		0	8	8	0		0
15	Bộ Khoa học và Công nghệ	95	54	4	37	0	127	7	22	98	0	191	37	77	77	0	68	63	5		0

16	Ngân hàng Nhà nước	37	0	0	37	0	22	0	0	22	0	28	28	0		0	110	26	0	84	0
	Tổng số	408	136	35	231	6	722	186	280	231	18	1754	890	746	118	0	697	396	83	194	15

Phụ lục III
DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CÔNG BỐ TTHC

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-BTP ngày tháng 6 năm 2026 của Bộ Tư pháp)

STT	Bộ	Số, ký hiệu, ngày ban hành và tên QĐ công bố
1	Bộ Công Thương	
	1	Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 2/5/2026 Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương
	2	Quyết định số 1177/QĐ-BCT ngày 20/5/2026
2	Bộ Công an	
	1	Quyết định số 2709/QĐ-BCA ngày 15/5/2026
	2	Quyết định 3116/QĐ-BCA-C06, ngày 25/5/2026
3	Bộ Xây dựng	
	1	Quyết định số 647/QĐ-BXD ngày 04/5/2026
	2	Quyết định số 648/QĐ-BXD ngày 04/5/2026
	3	Quyết định số 649/QĐ-BXD ngày 04/5/2026
	4	Quyết định số 660/QĐ-BXD ngày 06/5/2026
	5	Quyết định số 662/QĐ-BXD ngày 06/5/2026
	6	Quyết định số 709/QĐ-BXD ngày 13/5/2026
	7	Quyết định số 708/QĐ-BXD ngày 13/5/2026
	8	Quyết định số 769/QĐ-BXD ngày 21/5/2026
	9	Quyết định số 891/QĐ-BXD ngày 09/6/2026
	10	Quyết định số 853/QĐ-BXD ngày 04/6/2026
4	Bộ Nội vụ	
	1	QĐ số 526/QĐ-BNV ngày 13/5/2026
	2	QĐ số 530/QĐ-BNV ngày 15/5/2026
	3	QĐ số 556/QĐ-BNV ngày 21/5/2026

	4	Quyết định số 641/QĐ-BNV ngày 09/6/2026
5	Bộ Tài chính	
	1	Quyết định số 1082/QĐ-BTC ngày 06/5/2026 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chứng khoán
	2	Quyết định số 1103/QĐ-BTC ngày 11/5/2026 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm
	3	Quyết định số 1154/QĐ-BTC ngày 13/5/2026 về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực dịch vụ tài chính
	4	Quyết định số 1161/QĐ-BTC ngày 14/5/2026 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hải quan
	5	Quyết định số 1168/QĐ-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý giá
	6	Quyết định số 1292/QĐ-BTC ngày 28/5/2026 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực hải quan
	7	Quyết định số 1293/QĐ-BTC ngày 28/5/2026 công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực kế toán, kiểm toán
6	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
	1	1822/QĐ- BNNMT ngày 20/5/2026
	2	1763/QĐ-BNNMT ngày 15/5/2026
	3	1750/QĐ- BNNMT ngày 14/5/2026
	4	1738/QĐ- BNNMT ngày 14/5/2026
	5	1693/QĐ- BNNMT ngày 14/5/2026
	6	1676/QĐ- BNNMT ngày 08/5/2026
	7	1674/QĐ- BNNMT ngày 08/5/2026
	8	1637/QĐ- BNNMT ngày 06/5/2026
	9	1649/QĐ- BNNMT ngày 06/5/2026
	10	1603/QĐ- BNNMT ngày 05/5/2026
	11	1583/QĐ- BNNMT ngày 04/5/2026
	12	1825/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026

	13	1836/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026
	14	1821/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026
	15	1858/QĐ-BNNMT ngày 22/05/2026
	16	1846/QĐ-BNNMT ngày 21/05/2026
	17	1827/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026
	18	1829/QĐ-BNNMT ngày 21/5/2026
	19	1878/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026
	20	1822/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026
	21	2085/QĐ-BNNMT ngày 02/6/2026
	22	1908/QĐ-BNNMT ngày 25/05/2026
	23	1877/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026
	24	1869/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026
	25	1847/QĐ-BNNMT ngày 21/05/2026
	26	2084/QĐ-BNNMT ngày 01/6/2026
	27	1931/QĐ-BNNMT ngày 26/5/2026
	28	1883/QĐ-BNNMT ngày 22/5/2026
7	Bộ Quốc phòng	
	1	Quyết định số 2505/QĐ-BQP ngày 15/5/2026
	2	Quyết định số 2506/QĐ-BQP ngày 15/5/2026
	3	Quyết định số 2863/QĐ-BQP ngày 04/6/2026
	4	Quyết định số 2864/QĐ-BQP ngày 04/6/2026
8	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
	1	Quyết định số 1180/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2026
		Quyết định số 1181/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2026
	2	
	3	Quyết định số 1425/QĐ-BGDĐT ngày 29/5/2026
	4	Quyết định số 1426/QĐ-BGDĐT ngày 29/5/2026
9	Bộ Ngoại giao	

	1	Quyết định số 1547/QĐ-BNG ngày 15/5/2026 công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực thông tin, báo chí nước ngoài tại Việt Nam
	2	Quyết định số 1548/QĐ-BNG ngày 15/5/2026 công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam
	3	Quyết định số 1592/QĐ-BNG ngày 20/5/2026 công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hợp tác nghiên cứu, song phương nước ngoài tại Việt Nam
10	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
	1	Quyết định số 987/QĐ-NHNN ngày 29/4/2026 của Thống đốc NHNN về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng, hoạt động thông tin tín dụng, hoạt động thanh toán và hoạt động ngoại hối thực hiện tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
	2	Quyết định số 1089/QĐ-NHNN ngày 21/5/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc lĩnh vực hoạt động công nghệ thông tin ngân hàng và lĩnh vực hoạt động khác thực hiện tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
	3	Quyết định số 1272/QĐ-NHNN ngày 12/6/2026
	4	Quyết định số 1271/QĐ-NHNN ngày 12/6/2026
	5	Quyết định số 1260/QĐ-NHNN ngày 10/6/2026
	6	Quyết định số 1230/QĐ-NHNN ngày 4/6/2026
	7	Quyết định số 1153/QĐ-NHNN ngày 29/5/2026
	8	Quyết định số 1109/QĐ-NHNN ngày 25/5/2026
	9	Quyết định số 1107/QĐ-NHNN ngày 22/5/2026
	10	Quyết định số 1104/QĐ-NHNN ngày 22/5/2026
	11	Quyết định số 1105/QĐ-NHNN ngày 22/5/2026
	12	Quyết định số 1106/QĐ-NHNN ngày 22/5/2026
	13	Quyết định số 1075a/QĐ-NHNN ngày 22/5/2026
11	Bộ Y tế	

	1	Quyết định số 1683/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc về việc công bố TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế
	2	Quyết định số 1684/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế
	3	Quyết định số 1629/QĐ-BYT ngày 05/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế
	4	Quyết định số 1678/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 Về việc công bố TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
	5	Quyết định số 1644/QĐ-BYT ngày 08/6/2026 Công bố TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực an toàn thực phẩm
	6	Quyết định số 1420/QĐ-BYT ngày 19/5/2026 Về việc công bố TTHC được bãi bỏ trong lĩnh vực Đào tạo và Nghiên cứu khoa học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
12	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
	1	Quyết định số 999/QĐ-BVHTTDL ngày 04/5/2026
	2	Quyết định số 1122/QĐ-BVHTTDL ngày 15/5/2026
	3	Quyết định số 1198/QĐ-BVHTTDL ngày 22/5/2026
	4	Quyết định số 1225/QĐ-BVHTTDL ngày 26/5/2026
	5	Quyết định số 1325/QĐ-BVHTTDL ngày 05/6/2026
13	Bộ Tư pháp	
	1	Quyết định số 1444/QĐ-BTP ngày 09/6/2026
	2	Quyết định số 1238/QĐ-BTP ngày 11/5/2026 về công bố TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

	3	Quyết định số 1458/QĐ-BTP ngày 11/6/2026 về công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung; TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp
14	Bộ Khoa học và Công nghệ	
	1	Quyết định công bố: 2190/QĐ-BKHCN ngày 23/4/2026
	2	Quyết định công bố: 2466/QĐ-BKHCN
	3	Quyết định công bố: 2479/QĐ-BKHCN
	4	Quyết định công bố: 2498/QĐ-BKHCN ngày 20/5/2026
	5	Quyết định công bố: 2527/QĐ-BKHCN
	6	Quyết định công bố: 2528/QĐ-BKHCN
	7	Quyết định công bố: 2540/QĐ-BKHCN
	8	Quyết định công bố: 2580/QĐ-BKHCN
	9	Quyết định công bố: 2607/QĐ-BKHCN ngày 29/5/2026
	10	Quyết định công bố: 2629/QĐ-BKHCN
	11	Quyết định công bố: 2636/QĐ-BKHCN
	12	Quyết định công bố: 2645/QĐ-BKHCN ngày 02/6/2026
	13	Quyết định công bố: 2650/QĐ-BKHCN ngày 03/6/2026
	14	Quyết định công bố: 2669/QĐ-BKHCN
	15	Quyết định công bố: 2687/QĐ-BKHCN ngày 05/6/2026
	16	Quyết định công bố: 2735/QĐ-BKHCN ngày 09/6/2026
	17	Quyết định công bố: 3212/QĐ-BKHCN ngày 17/10/2025
	18	Quyết định công bố: 2776/QĐ-BKHCN (13/6/2026)

Phụ lục IV
DANH MỤC VBQPPL PHẢI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-BTP ngày tháng 6 năm 2026 của Bộ Tư pháp)

STT	Tên VB	Bộ chủ trì	Tình hình thực hiện		
			Đang xây dựng (Đang triển khai điền số 1)	Đang trình cấp có thẩm quyền (Ghi rõ cấp đang trình)	Đã ban hành (Ghi rõ tên, số, ký hiệu VBQPPL và ngày tháng năm ban hành)
Tổng	312		121	34	3
1	Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15	Bộ Nội vụ		Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 5725/BNV-PC ngày 07/6/2026 lấy ý kiến hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	
2	Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14	Bộ Nội vụ		Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 5668/BNV-CQLĐNN xin ý kiến góp ý dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	
3	Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14	Bộ Nội vụ		Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 5725/BNV-PC ngày 07/6/2026 lấy ý kiến hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ.	
4	Luật Việc làm số 74/2025/QH15	Bộ Nội vụ	1		

5	Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13	Bộ Nội vụ	1		
6	Luật Hải quan số 54/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 71/2014/QH13, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Luật số 133/2025/QH15	Bộ Tài chính	1	Đã hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ tư pháp, hiện đang hoàn thiện văn bản gửi Bộ Tư pháp sau thẩm định	
7	Luật Kế toán số 88/2015/QH13, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 108/2025/QH15	Bộ Tài chính	1	Bộ Tài chính đã có văn bản số 6639/BTC-QLKT ngày 22/5/2026 gửi Bộ Tư pháp đề xuất bổ sung Chương trình lập pháp năm 2026	
8	Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2025/QH15	Bộ Xây dựng	1		
9	Luật Đường bộ số 35/2024/QH15	Bộ Xây dựng	1		
10	Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14	Bộ Xây dựng	1		
11	Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13	Bộ Xây dựng	1	Đã trình CP tại Tờ trình số 51/Ttr-BXD ngày 31/5/2026	
12	Luật Xây dựng số 135/2025/QH15	Bộ Xây dựng	1		
13	Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng số 62/2020/QH14	Bộ Xây dựng	1		
14	Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 48/2014/QH13	Bộ Xây dựng	1	Đã trình CP tại Tờ trình số 51/Ttr-BXD ngày 31/5/2026	
15	Luật Nhà ở số 27/2023/QH15	Bộ Xây dựng	1		
16	Luật Phòng không nhân dân số 49/2024/QH15	Bộ Quốc phòng	1		
17	Luật Dầu khí số 12/2022/QH15	Bộ Công Thương			

18	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15	Bộ Công an	1		
19	Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15	Bộ Công an	1		
20	Luật Điện lực số 61/2024/QH15	Bộ Công Thương			
21	Luật Cạnh tranh số 23/2018/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2018	Bộ Công Thương			
22	Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13	Bộ Công Thương			
23	Luật Thương mại số 36/2005/QH11	Bộ Công Thương			
24	Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14	Bộ Công Thương			
25	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 77/2025/QH15	Bộ Công Thương			
26	Luật Phòng chống tác hại rượu, bia số 44/2019/QH14	Bộ Công Thương			
27	Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13	Bộ Y tế			
28	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15	Bộ Công an			
29	Luật Tàn số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 ngày 23/11/2009 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 09/2022/QH15)	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Đã gửi Bộ TP thẩm định	
30	Luật Viễn thông số 24/2023/QH15	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Đã gửi Bộ TP thẩm định	
31	Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Đã gửi Bộ TP thẩm định	

32	Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15.	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Đang gửi xin ý kiến của Bộ NN&MT và Bộ VH, TT & DL	
33	Luật Đo lường số 04/2011/QH13	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Đã trình	
34	Luật Bưu chính số 49/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Bộ TP đã thẩm định, đang trong quá trình hoàn thiện	
35	Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
36	Luật Du lịch số 09/2017/QH14	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
37	Luật Xuất bản số 19/2012/QH13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
38	Luật Báo chí số 103/2016/QH13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
39	Luật Báo chí số 126/2025/QH15	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
40	Luật Thi hành án dân sự số 106/2025/QH15	Bộ Tư pháp			
41	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 10/2017/QH14	Bộ Tư pháp			

42	Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 37/2024/QH15	Bộ Tư pháp	1		
43	Luật Giáo dục số 43/2019/QH14	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
44	Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
45	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
46	Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
47	Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
48	Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2018/NĐ-CP và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
49	Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
50	Luật Thú y số 79/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

51	Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
52	Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
53	Luật Đê điều số 79/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
54	Luật Đất đai số 31/2024/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
55	Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
56	Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 147/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
57	Luật Bảo vệ môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
58	Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
59	Luật số Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
60	Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
61	Luật Đầu tư số 143/2025/QH15	Bộ Tài chính			

62	Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
63	Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
64	Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 33/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
65	Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2022/NĐ-CP, Nghị định số 32/2026/NĐ-CP.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
66	Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 46/2022/NĐ-CP; Nghị định số 32/2026/NĐ-CP.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

67	Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
68	Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
69	Nghị định 71/2024/NĐ-CP quy định về giá đất được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 226/2025/NĐ-CP.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
70	Nghị định số 151/2025/NĐ-CP về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
71	Nghị định số 53/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 23/2026/NĐ-CP.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
72	Nghị định số 193/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 21/2026/NĐ-CP.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
73	Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

74	Nghị định số 05/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
75	Nghị định số 48/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐCP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
76	Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
77	Nghị định số 41/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết việc cấp phép cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
78	Nghị định số 113/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ	Bộ Nội vụ	1		
79	Nghị định 128/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ	Bộ Nội vụ	1		
80	Nghị định số 352/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm	Bộ Nội vụ	1		

81	Nghị định số 44/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động.	Bộ Nội vụ	1		
82	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động	Bộ Nội vụ	1		
83	Nghị định số 140/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Nội vụ	1		
84	Nghị định số 147/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.	Bộ Y tế			
85	Nghị định số 68/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP	Bộ Tài chính	1	Bộ Tài chính đã có công văn số 6453/BTC-CHQ ngày 20/5/2026 kèm hồ sơ thẩm định gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 68/2016/NĐ-CP và Nghị định số 67/2020/NĐ-CP. Ngày 02/6/2026, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp thẩm định dự thảo Nghị định.	

86	Nghị định số 174/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán	Bộ Tài chính	1		
87	Nghị định số 151/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	Bộ Tài chính	1		
88	Nghị định số 41/2018/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập.	Bộ Tài chính	1		
89	Nghị định số 132/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 41/2018/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập	Bộ Tài chính	1		
90	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương	Bộ Công Thương			
91	Nghị định số 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP	Bộ Công Thương			
92	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 17/2020/NĐ-CP	Bộ Công Thương			
93	Nghị định số 45/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí	Bộ Công Thương			
94	Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại	Bộ Công Thương			

95	Nghị định 35/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Cạnh tranh	Bộ Công Thương			
96	Nghị định số 137/2026/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp	Bộ Công Thương			
97	Nghị định số 69/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý ngoại thương	Bộ Công Thương			
98	Nghị định số 63/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 09/2022QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 15/2025/NĐ-CP)	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		
99	Nghị định số 133/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		
100	Nghị định số 15/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định để cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		
101	Nghị định số 23/2025/NĐ-CP quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		
102	Nghị định số 15/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử. được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2022/NĐ-CP	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		

103	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (được sửa đổi bổ sung bởi các Nghị định 15/2026/NĐ-CP, 33/2026/NĐ-CP và 100/2026/NĐ-CP)	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		
104	Nghị định số 105/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 36/2026/NĐ-CP	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		
105	Nghị định số 147/2024/NĐ-CP quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		
106	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
107	Nghị định số 54/2019/NĐ-CP quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 148/2024/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
108	Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ban hành quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 142/2018/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			

109	Nghị định số 195/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
110	Nghị định số 297/2025/NĐ-CP quy định thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
111	Nghị định số 138/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
112	Nghị định số 06/2016/NĐ-CP quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
113	Nghị định số 71/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2016/NĐ-CP về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
114	Nghị định số 116/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			

115	Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch			
116	Nghị định số 77/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá và một số biện pháp phòng, chống tác hại của thuốc lá.	Bộ Y tế			
117	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động; giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	Bộ Y tế			
118	Nghị định số 91/2016/NĐ-CP quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Bộ Y tế			
119	Nghị định số 129/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 11 năm 2024	Bộ Y tế			

120	Nghị định số 148/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế	Bộ Y tế			
121	Nghị định số 68/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.	Bộ Tư pháp			
122	Nghị định số 288/2025/NĐ-CP quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác	Bộ Quốc phòng	1		
123	Nghị định số 211/2025/NĐ-CP quy định về hoạt động mật mã dân sự và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 14/2022/NĐ-CP	Bộ Quốc phòng		Chính phủ	
124	Nghị định số 86/2018/NĐ-CP quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
125	Nghị định số 124/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
126	Nghị định số 95/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo			

127	Nghị định số 125/2024/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
128	Nghị định số 142/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
129	Nghị định số 49/2018/NĐ-CP quy định về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
130	Nghị định số 04/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
131	Nghị định số 202/2025/NĐ-CP quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội	Bộ Giáo dục và Đào tạo			
132	Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo			

133	Nghị định số 169/2025/NĐ-CP quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu	Bộ Công an	1		
134	Nghị định 151/2024/NĐ-CP quy định chi tiết và thi hành một số điều của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Bộ Công an	1		
135	Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Bộ Công an	1		
136	Nghị định số 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình	Bộ Công an	1		
137	Nghị định số 29/2017/NĐ-CP quy định về điều kiện cơ sở đào tạo, huấn luyện và tổ chức tuyển dụng, cung ứng thuyền viên hàng hải	Bộ Xây dựng	1	Đã đưa nội dung bãi bỏ TTHC vào dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 29/2017/NĐ-CP, trình Chính phủ trong tháng 6/2026;	
138	Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của luật đường bộ và điều 77 luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ	Bộ Xây dựng	1		
139	Nghị định số 144/2025/NĐ-CP Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng	1		

140	Nghị định số 85/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của luật kiến trúc	Bộ Xây dựng	1	Đang được sửa đổi đồng bộ và có hiệu lực cùng thời điểm với Luật Kiến trúc	
141	Nghị định số 160/2016/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh vận tải biển, kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển và dịch vụ lai dắt tàu biển	Bộ Xây dựng	1		
142	Nghị định số 82/2019/NĐ-CP quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng	Bộ Xây dựng	1	Đang được sửa đổi đồng bộ và có hiệu lực cùng thời điểm với Bộ luật Hàng hải	
143	Nghị định số 37/2017/NĐ-CP về điều kiện kinh doanh khai thác cảng biển (được sửa đổi, bổ sung Nghị định số 147/2018/NĐ-CP, Nghị định số 69/2022/NĐ-CP và Nghị định số 14/2026/NĐ-CP)	Bộ Xây dựng	1		
144	Nghị định số 110/2014/NĐ-CP quy định điều kiện kinh doanh vận tải đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	1		
145	Nghị định số 70/2016/NĐ-CP về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải	Bộ Xây dựng	1		
146	Nghị định số 175/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng	Bộ Xây dựng	1	Đã trình CP tại Tờ trình số 36/TTr-BXD ngày 06/5/2026	
147	Nghị định số 95/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở	Bộ Xây dựng	1		

148	Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
149	Nghị định số 69/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về an toàn sinh học đối với sinh vật biến đổi gen, mẫu vật di truyền và sản phẩm của sinh vật biến đổi gen	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
150	Nghị định số 43/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
151	Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 136/2021/NĐ-CP, Nghị định số 39/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
152	Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 04/01/2019 của Chính phủ về hoạt động viễn thám	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
153	Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

154	Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
155	Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
156	Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiên cấp quyền khai thác tài nguyên nước đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 23/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
157	Nghị định số 11/2021/NĐ-CP quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 65/2025/NĐ-CP và Nghị định số 44/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
158	Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
159	Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2025/NĐ-CP và Nghị định số 83/2026/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

160	Nghị định số 103/2020/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chứng nhận chủng loại gạo thơm xuất khẩu sang Liên minh châu Âu	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
161	Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
162	Nghị định số 38/2026/NĐ-CP ngày 24/01/2026 của Chính phủ quy định về nhập khẩu cây mang theo bầu đất và mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
163	Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ	Bộ Khoa học và Công nghệ			
164	Nghị định số 105/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy	Bộ Công an	1		

165	Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
166	Nghị định số 60/2014/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
167	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
168	Nghị định số 32/2012/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
169	Nghị định số 113/2013/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
170	Nghị định 342/2025/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
171	Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thương mại điện tử được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2021/NĐ-CP	Bộ Công Thương			
172	Nghị định số 28/2018/NĐ-CP quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương	Bộ Công Thương			
173	Nghị định số 81/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.	Bộ Công Thương			

174	Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Công Thương			
175	Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Công Thương			
176	Nghị định 26/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa	Bộ Công Thương			
177	Nghị định 25/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất	Bộ Công Thương			
178	Nghị định 61/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực	Bộ Công Thương			

179	Nghị định số 158/2006/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá qua sở giao dịch hàng hoá được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 51/2018/NĐ-CP	Bộ Công Thương			
180	Nghị định số 67/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 106/2017/NĐ-CP, Nghị định số 08/2018/NĐ-CP, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP)	Bộ Công Thương			
181	Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 08/2018/NĐ-CP và Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, Nghị định số 80/2023/NĐ-CP	Bộ Công Thương			
182	Nghị định số 100/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về kinh doanh hàng miễn thuế	Bộ Công Thương			
183	Nghị định số 66/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 06 năm 2024 của Chính phủ về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA) và Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ireland (UKVFTA)	Bộ Công Thương			

184	Nghị định số 77/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ về quản lý nhập khẩu hàng hóa tân trang theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương	Bộ Công Thương			
185	Nghị định 90/2007/NĐ-CP ngày 31 tháng 05 năm 2007 của Chính phủ quy định về quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu của thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam	Bộ Công Thương			
186	Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp	Bộ Công Thương			
187	Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025	Bộ KHCN			
188	Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022	Bộ KHCN			
189	Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011	Bộ KHCN			
190	Nghị định số 353/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025	Bộ KHCN			
191	Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025	Bộ KHCN			
192	Nghị định 263/2025/NĐ-CP	Bộ KHCN			
193	Nghị định số 115/2025/NĐ-CP ngày 03/6/2025	Bộ KHCN			
194	Nghị định số 163/2024/NĐ-CP ngày 24/12/2024	Bộ KHCN			
195	Nghị định số 101/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026	Bộ KHCN			
196	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP	Bộ KHCN			

197	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP	Bộ KHCN			
198	Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước	Bộ Công an	1		
199	Nghị định số 69/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử	Bộ Công an	1		
200	Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP	Bộ Công an	1		
201	Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu	Bộ Công an	1		
202	Nghị định số 149/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Bộ Công an	1		
203	Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP và Nghị định số 58/2026/NĐ-CP	Bộ Công an	1		

204	Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân	Bộ Công an	1		
205	Nghị định số 91/2020/NĐ-CP ngày 14/8/2020 của Chính phủ về chống tin nhắn rác, thư điện tử rác, cuộc gọi rác	Bộ Công an	1		
206	Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe	Bộ Công an	1		
207	Nghị định số 91/2026/NĐ-CP	Bộ GD-ĐT			
208	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP	Bộ GD-ĐT			
209	Nghị định 24/2022/NĐ-CP	Bộ GD-ĐT			
210	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 24/2022/NĐ-CP	Bộ GD-ĐT			
211	Nghị định 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.	Bộ Nội vụ			
212	Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (Nghị định số 219/2025/NĐ-CP)	Bộ Nội vụ			
213	Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	Bộ Nội vụ			

214	Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Bộ Nội vụ			
215	Nghị định số 372/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Bộ Nội vụ			
216	Nghị định số 58/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020 Quy định mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	Bộ Nội vụ			
217	Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP	Bộ Tài chính			
218	Nghị định số 84/2016/NĐ-CP về tiêu chuẩn, điều kiện đối với kiểm toán viên hành nghề, tổ chức kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng	Bộ Tài chính	1	Công văn số 6854/BTC-QLKT ngày 25/5/2026 để xin ý kiến hồ sơ dự thảo ND rộng rãi các bộ, CQ, UBND các tỉnh, đơn vị, hiệp hội, doanh nghiệp kiểm toán) đến ngày 15/6/2026 là hết thời hạn xin ý kiến.	

219	Nghị định số 06/2017/NĐ-CP về kinh doanh đặt cược đua ngựa, đua chó và bóng đá quốc tế	Bộ Tài chính	1	Đã có Tờ trình 23-TTr/ĐUBTC ngày 1/6/2026 trình ĐUCP dự thảo NĐ về kinh doanh đặt cược đua chó, đua ngựa và BĐQT (tờ trình tối mật).	
220	Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 97/2026/NĐ-CP	Bộ Tài chính	0		
221	Nghị định số 78/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá	Bộ Tài chính	1	Đã lấy ý kiến các đơn vị thuộc Bộ tại văn bản số 1086/QLG-QLTĐG ngày 18/5/2026	
222	Nghị định số 24/2012/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh vàng (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 232/2025/NĐ-CP)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1		
223	Nghị định số 89/2016/NĐ-CP quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 16/2019/NĐ-CP và Nghị định số 23/2023/NĐ-CP)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1		
224	Nghị định số 03/2017/NĐ-CP về kinh doanh casino (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 151/2018/NĐ-CP và Nghị định số 145/2024/NĐ-CP)	Bộ Tài chính	1	Đã có Tờ trình số 321/TTr-BTC ngày 29/5/2026 trình Chính phủ dự thảo NĐ thay thế NĐ 03/2017/NĐ-CP (lần 2).	
225	Nghị định số 121/2021/NĐ-CP về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 86/2026/NĐ-CP)	Bộ Tài chính	0		

226	Nghị định số 132/2024/NĐ-CP quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí	Bộ Công Thương			
227	Nghị định số 58/2021/NĐ-CP quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 133/2024/NĐ-CP)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1		
228	Nghị định số 01/2014/NĐ-CP về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 69/2025/NĐ-CP)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1		
229	Nghị định số 52/2024/NĐ-CP quy định về thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1		
230	Nghị định số 86/2024/NĐ-CP quy định về mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và trường hợp tổ chức tín dụng phân bổ lãi phải thu phải thoái	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1		
231	Nghị định số 94/2025/NĐ-CP về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1		
232	Nghị định 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Ngoại giao		Đang trình Chính phủ	

233	Nghị định số 58/2022/NĐ-CP ngày 31/8/2022 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Ngoại giao	1		
234	Nghị định số 65/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phục hồi, phá sản về Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản	Bộ Tư pháp	0		
235	Nghị định số 16/2016/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	Bộ Xây dựng	1		
236	Nghị định số 87/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ về vận tải đa phương thức (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 144/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định về vận tải đa phương thức)	Bộ Xây dựng	1		
237	Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	Bộ Xây dựng	1	Đã trình Chính phủ tại Tờ trình số 40/TTr-BXD ngày 06/5/2026	
238	Nghị định số 178/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật quy hoạch đô thị và nông thôn	Bộ Xây dựng	1		
239	Nghị định số 34/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải	Bộ Xây dựng	1		

240	Nghị định 14/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng	1		
241	Nghị định số 08/2021/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	1		Thông tư số 20/2026/TT-BXD, số 21/2026/TT-BXD
242	Nghị định số 58/2017/NĐ-CP hướng dẫn Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải	Bộ Xây dựng	1	Đang được sửa đổi đồng bộ và có hiệu lực cùng thời điểm với Bộ luật Hàng hải	
243	Nghị định số 57/2024/NĐ-CP quản lý hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển và vùng nước đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	1	Đang được sửa đổi đồng bộ và có hiệu lực cùng thời điểm với Bộ luật Hàng hải	
244	Nghị định số 78/2016/NĐ-CP quy định Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Bộ Xây dựng	1	Đang được sửa đổi đồng bộ và có hiệu lực cùng thời điểm với Bộ luật Hàng hải	
245	Nghị định số 34/2024/NĐ-CP quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa	Bộ Xây dựng	1	Đang được sửa đổi đồng bộ và có hiệu lực cùng thời điểm với Bộ luật Hàng hải	
246	Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động vận tải đường bộ	Bộ Xây dựng	1	Đã trình CP tại Tờ trình số 165/TTr-BXD ngày 25/12/2025	

247	Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ	Bộ Xây dựng	1		
248	Nghị định số 94/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động đào tạo và sát hạch lái xe (Nghị định này sẽ có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2026)	Bộ Xây dựng	1		
249	Nghị định số 116/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định điều kiện sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu và kinh doanh dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng ô tô	Bộ Xây dựng	1		
250	Nghị định số 111/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 147/2018/NĐ-CP, Nghị định số 14/2026/NĐ-CP	Bộ Xây dựng	1		

251	Nghị định số 60/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định về việc kiểm tra, chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô nhập khẩu và linh kiện nhập khẩu theo các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2026/NĐ-CP).	Bộ Xây dựng	1		
252	Nghị định số 09/2021/NĐ-CP về quản lý vật liệu xây dựng	Bộ Xây dựng	1		
253	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm	Bộ Y tế			
254	Nghị định số 89/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về kiểm dịch y tế biên giới được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP	Bộ Y tế			
255	Nghị định số 103/2016/NĐ-CP quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP	Bộ Y tế			
256	Nghị định số 104/2016/NĐ-CP quy định về hoạt động tiêm chủng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP.	Bộ Y tế			

257	Nghị định số 111/2017/NĐ-CP quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe và Điều 140 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.	Bộ Y tế			
258	Nghị định số 141/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS).	Bộ Y tế			
259	Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Bộ Y tế			
260	Quyết định số 30/2018/QĐ-TTg ngày 31/7/2018	Bộ KHCN			
261	Quyết định số 12/2023/QĐ-TTg ngày 15/5/2023	Bộ KHCN			
262	Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19/4/2019	Bộ KHCN			
263	Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19/12/2023	Bộ KHCN			
264	Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 03/3/2014	Bộ KHCN			
265	Quyết định số 34/2025/QĐ-TTg ngày 15/9/2025 về Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước	Bộ Nội vụ	1		
266	Thông tư số 06/2025/TT-BNV quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ	Bộ Nội vụ	1		

267	Thông tư số 16/2017/TT-BLĐTBXH quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.	Bộ Nội vụ	1		
268	Thông tư số 09/2025/TT-BNV quy định về phân định thẩm quyền và phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ	Bộ Nội vụ	1		
269	Thông tư số 15/2025/TT-BTC quy định về mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	Bộ Tài chính	1	Bộ Tài chính đã có công văn số 7385/BTC-CST ngày 02/6/2026 và công văn số 5032/BTC-CST ngày 22/4/2026 gửi các Bộ, ngành đề nghị rà soát và xây dựng Đề án thu phí, lệ phí thuộc lĩnh vực quản lý.	
270	Thông tư số 296/2016/TT-BTC hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	Bộ Tài chính	1		
271	Thông tư số 297/2016/TT-BTC hướng dẫn về cấp, quản lý và sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán	Bộ Tài chính	1		
272	Thông tư số 292/2016/TT-BTC hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên hành nghề và người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán	Bộ Tài chính	1		

273	Thông tư số 23/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn về quản lý và kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán.	Bộ Tài chính	1		
274	Thông tư số 09/2021/TT-BTC hướng dẫn kiểm tra hoạt động dịch vụ kế toán	Bộ Tài chính	1		
275	Thông tư số 39/2020/TT-BTC sửa đổi, bổ sung chế độ báo cáo tại một số Thông tư trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập	Bộ Tài chính	1		
276	Thông tư số 40/2020/TT-BTC hướng dẫn chế độ báo cáo trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán độc lập tại Nghị định số 174/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập	Bộ Tài chính	1		
277	Thông tư số 44/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 292/2016/TT-BTC hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kế toán viên hành nghề và người đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán và Thông tư số 296/2016/TT-BTC hướng dẫn về cấp, thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề dịch vụ kế toán.	Bộ Tài chính	1		

278	Thông tư số 43/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình và khai thông tin về đăng ký sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận của địa phương nơi cư trú khi thực hiện các chính sách hoặc thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.	Bộ Tài chính	1		
279	Thông tư số 46/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán để đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và sắp xếp tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp	Bộ Tài chính	1		
280	Thông tư số 31/2026/TT-BTC quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính	Bộ Tài chính	1		
281	Thông tư số 271/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán	Bộ Tài chính	1		
282	Thông tư số 91/2017/TT-BTC quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 43/2023/TT-BTC và Thông tư số 22/2024/TT-BTC	Bộ Tài chính	1		

283	Thông tư số 23/2024/TT-BCT về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuộc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	Bộ Công Thương			
284	Thông tư số 02/2025/TT-BCT quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.	Bộ Công Thương			
285	Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	Bộ Công Thương			
286	Thông tư số 09/2024/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp	Bộ Tài chính	1	Bộ Tài chính đã có công văn số 7385/BTC-CST ngày 02/6/2026 và công văn số 5032/BTC-CST ngày 22/4/2026 gửi các Bộ, ngành đề nghị rà soát và xây dựng Đề án thu phí, lệ phí thuộc lĩnh vực quản lý.	
287	Thông tư số 53/2025/TT-BCT quy định về đào tạo cấp chứng chỉ quản lý năng lượng và kiểm toán viên năng lượng	Bộ Công Thương			
288	Thông tư của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về: Tiêu chuẩn áp dụng đối với tổ chức thực hiện việc thi và cấp chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư; Các loại chứng chỉ vô tuyến điện viên nghiệp dư; điều kiện, trình tự, thủ tục thi, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên nghiệp dư; thu hồi chứng chỉ vô tuyến điện nghiệp dư.	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Đang dự thảo	

289	Thông tư của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về phân cấp thực hiện TTHC trong lĩnh vực tần số vô tuyến điện	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		Thông tư 31/2026/TT-BKHCN ngày 10/6/2026
290	Thông tư số 48/2025/TT-BKHCN hướng dẫn về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet	Bộ Khoa học và Công nghệ	1	Đang dự thảo	
291	Thông tư số 10/2026/TT-BKHCN quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ, Nghị định số 65/2023/NĐ-CP chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP, Nghị định số 33/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP	Bộ Khoa học và Công nghệ	1		Thông tư 20/2026/TT-BKHCN ngày 20/5/2026
292	Thông tư số 35/2025/TT-BKHCN ban hành Quy chế kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp và Quy chế kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp.	Bộ Khoa học và Công nghệ			
293	Thông tư quy định chi tiết, quản lý về đào tạo, cấp chứng chỉ vô tuyến điện viên hàng hải	Bộ Xây dựng	1		

294	Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
295	Thông tư số 01/2020/TT-BTTTT quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xuất bản.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
296	Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ban hành Thông tư quy định chi tiết về việc cấp phép hoạt động và chế độ báo cáo đối với loại hình báo nói, báo hình	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			

297	Thông tư số 24/2024/TT-BTTTT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về việc cấp phép hoạt động và chế độ báo cáo đối với loại hình báo nói, báo hình và Thông tư số 41/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn việc cấp giấy phép hoạt động báo in, tạp chí in và báo điện tử, tạp chí điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, thực hiện hai loại hình báo chí, mở chuyên trang của báo điện tử và tạp chí điện tử, xuất bản phụ trương, xuất bản bản tin, xuất bản đặc san.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
298	Thông tư số 21/2025/TT-BVHTTDL sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có quy định thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
299	Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo			

300	Thông tư số 07/2026/TT-BNNMT ngày 23/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Trồng trọt và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
301	Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
302	Thông tư số 12/2018/TT-BNNPTNT ngày 05/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
303	Thông tư số 01/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
304	Thông tư số 03/2026/TT-BNNMT ngày 13/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

305	Thông tư số 94/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Chăn nuôi	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
306	Thông tư số 04/2021/TT-BNNPTNTT hướng dẫn thực hiện việc chấp thuận, thẩm định các hoạt động liên quan đến đề điều được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2026/TT-BNNMT.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
307	Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
308	Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
309	Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 và Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
310	Thông tư số 09/2016/TT-BTNMT quy định việc xây dựng, thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

311	Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
312	Thông tư số 21/2025/TT-BNNMT quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực khí tượng thủy văn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường			

Phụ lục V**THỐNG KÊ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC PHÂN CẤP NHƯNG VẪN PHẢI XIN Ý KIẾN**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: /BC-BTP ngày tháng 6 năm 2026 của Bộ Tư pháp)

TT	CẤP THỰC HIỆN	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH cấp trên phân cấp, phân quyền, phân định	NỘI DUNG XIN CẤP TRÊN cho ý kiến/ chấp thuận	CẤP CHO Ý KIẾN	VĂN BẢN QUY ĐỊNH	GHI CHÚ
1	Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý trong tổng số lượng người làm việc đã được Bộ Nội vụ thẩm định; quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với từng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trong tổng số lượng người làm việc được Hội đồng nhân dân phê duyệt; quyết định giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên thuộc phạm vi quản lý	Các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ về tổ chức cán bộ của bộ, ngành, địa phương tiếp nhận hồ sơ, tổ chức thẩm định số lượng người làm việc đối với đơn vị sự nghiệp công lập, tổng hợp số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên của bộ, ngành, địa phương trình người đứng đầu bộ, ngành, địa phương để gửi Bộ Nội vụ thẩm định	Bộ Nội vụ	Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Điều 15 khoản 2 điểm a và Điều 16 khoản 7; Điểm đ khoản 2 Điều 9 Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 quy định của Chính phủ về số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	TTHC nội bộ
2	Cấp tỉnh	Quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính: Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Trường hợp thay đổi thời gian làm việc hoặc thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng không thay đổi địa điểm (Điều 65 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP); - Đối với trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là bệnh viện tư nhân: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ) trình tự thực hiện	Mục 3 Phần 2, Phụ lục IV, Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP quy định "3. Trường hợp không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động phải có văn bản gửi Bộ Y tế để xác minh thông tin của bệnh viện tư nhân đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 ban hành kèm theo Phụ lục này trong thời hạn 03	Mục 4 Phần 2, Phụ lục IV, Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP quy định "Trong	Mục 3 Phần 2, Phụ lục IV, Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền	

		phải xin xác nhận của Bộ Y tế.	<i>ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ tại khoản 2 Phần này, trừ trường hợp bệnh viện tư nhân đã nộp kèm theo hồ sơ bản gốc giấy phép hoạt động hoặc bản sao được chứng thực bản sao từ bản chính theo quy định của pháp luật về chứng thực bản sao từ bản chính (Bệnh viện tư nhân phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với tính xác thực và hiệu lực của bản sao từ bản chính)."</i>	<i>thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xác minh thông tin tại khoản 3 Phần này, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời xác minh nội dung thông tin theo Mẫu 02 ban hành kèm theo Phụ lục này"</i>	thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế.	
3	Cấp tỉnh	Quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục: Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Trường hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là bệnh viện tư nhân) trình tự thực hiện phải xin xác nhận của Bộ Y tế	Mục 3 Phần 1, Phụ lục IV, Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP quy định 3. <i>"Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động phải có văn bản gửi Bộ Y tế để xác minh thông tin của bệnh viện tư nhân đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động theo Mẫu 01 ban hành kèm theo Phụ lục này, trừ trường hợp bệnh viện tư nhân đã nộp kèm theo hồ</i>	Mục 4 Phần 1, Phụ lục IV, Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP4 <i>"Trong thời hạn 03 ngày</i>	Mục 3 Phần 1, Phụ lục IV, Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành	

			<i>sơ bản gốc giấy phép hoạt động hoặc bản sao được chứng thực bản sao từ bản chính theo quy định của pháp luật về chứng thực bản sao từ bản chính (Bệnh viện tư nhân phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với tính xác thực và hiệu lực của bản sao từ bản chính)"</i>	<i>làm việc kể từ ngày nhận được văn bản xác minh thông tin tại khoản 3 Phần này, Bộ Y tế phải có văn bản trả lời xác minh nội dung thông tin theo Mẫu 02 ban hành kèm theo Phụ lục này".</i>	chính trong lĩnh vực y tế.	
4	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép nhập khẩu mẫu quân phục (2.001315)	Xin ý kiến đồng ý hoặc từ chối cấp phép	Bộ Quốc Phòng, Bộ Công An	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	

5	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho các lực lượng vũ trang nước ngoài (2.001192)	Xin ý kiến đồng ý hoặc từ chối cấp phép	Bộ Quốc Phòng, Bộ Công An	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
6	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (1.000376)	Xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành đồng ý hoặc không đồng ý	Bộ quản lý chuyên ngành	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
7	Cấp tỉnh	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000129)	Xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành đồng ý hoặc không đồng ý	Bộ quản lý chuyên ngành	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
8	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000063)	Xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành đồng ý hoặc không đồng ý	Bộ quản lý chuyên ngành	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh	

					thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
9	Cấp tỉnh	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (2.000347)	Xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành đồng ý hoặc không đồng ý	Bộ quản lý chuyên ngành	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
10	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn (2.000370)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
11	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo, đường, vật phẩm ghi hình, sách, báo và tạp chí (2.000362)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
12	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP (2.000351)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	

13	Cấp tỉnh	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài(2.000330)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
14	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
15	Cấp tỉnh	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
16	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép kinh doanh đồng thời với Giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP (2.000272)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
17	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày	

		trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT) (2.000361)		chấp thuận hay từ chối	29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
18	Cấp tỉnh	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại (2.000322)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
19	Cấp tỉnh	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động (2.000662)	Xin ý kiến của UBND cấp tỉnh	UBND cấp tỉnh chấp thuận hay từ chối	Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
20	Cấp tỉnh	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	Chấp thuận hoặc không chấp thuận chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản đất hiếm	Thủ tướng Chính phủ	Khoản 8 Điều 3 Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026	
21	Cấp tỉnh	Chấp thuận việc lấy mẫu để nghiên cứu, thử nghiệm công nghệ chế biến khoáng sản	Cho ý kiến đồng ý hoặc không đồng ý phương án lấy mẫu để nghiên cứu, thử nghiệm công nghệ chế biến khoáng sản nhóm I	Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Công thương và các cơ quan liên	Khoản 10 Điều 3 Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	

				quan		
22	Cấp tỉnh	Cho phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản	Trường hợp bên nhận chuyển nhượng là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản có dự án hoặc phần dự án bất động sản chuyển nhượng tại các khu vực thuộc: đảo; xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển và khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Khoản 3 điều 6 Nghị định số 144/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	